

Số: 63/2025/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;


Ủy ban nhân dân ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2025 và thay thế Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc Ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Thủ trưởng các các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, TH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô



QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 06/10/2025
của UBND tỉnh Điện Biên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định việc phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
- Quy định này không áp dụng đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc lĩnh vực bí mật nhà nước, lĩnh vực quốc phòng, an ninh.
- Các nội dung khác liên quan đến quản lý chất lượng công trình không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh) gồm: Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương.
- Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là cơ quan được giao quản lý xây dựng cấp xã), gồm: Phòng Kinh tế (đối với các xã), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với các phường).
- Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành quản lý, bao gồm:
 - Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành "Xây dựng" là hoạt động quản lý đối với các công trình, dự án thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng; dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông; dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác.
 - Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành "Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn" là hoạt động quản lý đối với các công trình, dự án thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

c) Quản lý chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành "Công Thương" là hoạt động quản lý đối với các công trình, dự án thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ các dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp đã quy định tại điểm a khoản 3 Điều này).

Chương II

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

Điều 4. Nội dung phân công, phân cấp trách nhiệm về quản lý chất lượng công trình trên địa bàn tỉnh

1. Nội dung phân công trách nhiệm về quản lý chất lượng công trình trên địa bàn tỉnh trong quy định này bao gồm:

a) Tổ chức giám định chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng, sản phẩm xây dựng, bộ phận công trình, công trình xây dựng và các nội dung giám định khác theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

b) Tổ chức thực hiện đánh giá an toàn công trình theo các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 38 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; tiếp nhận và cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình theo các nội dung quy định tại khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 39 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP.

c) Tổ chức xử lý khi phát hiện hoặc nhận được thông tin hạng mục công trình, công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP; xử lý đối với công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế theo các nội dung quy định tại khoản 3, khoản 6 Điều 41 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP.

d) Tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; điều tra, giải quyết sự cố về máy, thiết bị phục vụ công tác thi công xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 49, khoản 3 Điều 50 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các sự cố thuộc thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 50 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

2. Nội dung phân cấp về quản lý chất lượng công trình trên địa bàn tỉnh

a) Phân cấp thực hiện Kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 11 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP, khoản 1 Điều 123 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP và khoản 1 Điều 13 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP.

b) Phân cấp giải quyết đối với sự cố công trình xây dựng theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

Điều 5. Phân công trách nhiệm về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Sở Xây dựng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý chất lượng công trình theo chuyên ngành quản lý quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Quy định này (trừ các dự án, công trình đã phân công cho Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 4 Điều này).

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý chất lượng công trình theo chuyên ngành quản lý quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Quy định này (trừ các dự án, công trình đã phân công cho Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 4 Điều này).

3. Sở Công Thương giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý chất lượng công trình theo chuyên ngành quy định tại điểm c khoản 3 Điều 3 Quy định này (trừ các dự án, công trình đã phân công cho Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 4 Điều này).

4. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng trong phạm vi địa bàn quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này đối với các công trình sau: Các công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp xã; các công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt quyết định đầu tư; công trình do Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư; công trình sử dụng nguồn vốn khác (bao gồm cả dự án thuộc và không thuộc danh mục công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định).

Điều 6. Phân cấp thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Cơ quan được giao quản lý xây dựng cấp xã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trong phạm vi địa bàn quản lý đối với các công trình:

a) Công trình từ cấp II trở xuống thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Công trình cấp IV sử dụng vốn đầu tư công, có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ công trình xây dựng trên địa bàn 02 xã trở lên).

c) Công trình cấp II sử dụng nguồn vốn khác thuộc danh mục công trình

có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật (trừ các công trình: năng lượng, đê điều, hồ chứa nước, đập ngăn nước và các công trình thủy lợi chịu áp khác, đường ô tô cao tốc, đường sắt, hầm, hàng không, tuyến cáp treo và nhà ga).

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo chuyên ngành quản lý quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này đối với công trình trên địa bàn tỉnh (trừ các công trình đã phân cấp cho Cơ quan được giao quản lý xây dựng cấp xã tại khoản 1 Điều này) và các công trình khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Trong trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình gồm nhiều công trình, hạng mục công trình có loại và cấp khác nhau thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP thì cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện kiểm tra là cơ quan có trách nhiệm thực hiện kiểm tra đối với công trình, hạng mục công trình chính có cấp cao nhất của dự án đầu tư xây dựng công trình. Cơ quan chủ trì kiểm tra được mời các cơ quan chuyên môn về xây dựng theo chuyên ngành, các tổ chức, cá nhân có năng lực phù hợp phối hợp thực hiện việc kiểm tra công tác nghiệm thu khi cần thiết.

Điều 7. Phân cấp giải quyết sự cố công trình

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng theo cấp sự cố công trình quy định tại Điều 43 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP theo chuyên ngành quản lý quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này (trừ sự cố phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng cấp II, cấp III theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với công trình trong phạm vi địa bàn quản lý.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

1. Công trình xây dựng đã hoàn thành và gửi báo cáo đến cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện theo quy định tại Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND để kiểm tra công tác nghiệm thu, nhưng chưa có thông báo kết quả kiểm tra, thì giao cơ quan được giao quản lý xây dựng cấp xã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng:

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Quy định này, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan;

c) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này đối với công trình theo chuyên ngành được giao quản lý;

d) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn.

đ) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn định kỳ hàng năm và đột xuất.

2. Các Cơ quan chuyên môn về xây dựng còn lại:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này đối với các công trình theo chuyên ngành được giao quản lý;

b) Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Quy định này, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan theo chuyên ngành được giao quản lý.

c) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành được giao quản lý.

d) Tổng hợp, báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình chất lượng công trình xây dựng theo chuyên ngành quản lý, gửi Sở Xây dựng trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này trên địa bàn theo phân cấp; chỉ đạo, kiểm tra Cơ quan được giao quản lý xây dựng cấp xã trong việc kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo phân cấp tại Quy định này.

b) Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

c) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng các công trình xây dựng được giao quản lý trên địa bàn.

d) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh để thực hiện các nội dung quy định tại Quy định này.

đ) Tổng hợp, báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình chất lượng công trình xây dựng theo địa bàn, thẩm quyền quản lý, gửi Sở Xây dựng trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp”.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.
